

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn**

**Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 734/TTr-SKHĐT ngày 28 tháng 3 năm 2024,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 với số vốn là 310.760 triệu đồng, bao gồm vốn ngân sách trung ương là 151.760 triệu đồng, vốn ngân sách tỉnh là 159.000 triệu đồng cho các địa phương thực hiện (Có biểu chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ kế hoạch vốn được giao, các đơn vị khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, phân đầu hoàn thành nhiệm vụ giải ngân kế hoạch vốn năm 2024. Đối với vốn ngân sách địa phương hoàn trả cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước khẩn trương thực hiện các thủ tục thu hồi và giảm chi ngân sách nhà nước năm 2021-2022, đảm bảo đúng với Thông báo kết luận số 261/TB-KTNN ngày 07/7/2023 của Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành IV.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy;
- TT.HĐND các huyện, thị xã;
- Văn phòng ĐP XD NTM tỉnh;
- LĐVP, các Phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT. 10Bình



**Trần Tuệ Hiền**

**KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số 535 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Tổng số	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024		Chủ đầu tư
			Trong đó:		
			Vốn ngân sách trung ương	Vốn ngân sách địa phương	
	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	310.760	151.760	159.000	
<b>I</b>	<b>MUA XI MĂNG TẬP TRUNG THỰC HIỆN CƠ CHẾ ĐẶC THÙ</b>	<b>44.850</b>		<b>44.850</b>	
1	Mua xi măng đợt I	44.850		44.850	Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng NTM
<b>II</b>	<b>XÃ NÔNG THÔN MỚI</b>	<b>225.981</b>	<b>120.522</b>	<b>105.459</b>	
1	Xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2024	92.500	62.500	30.000	
a	Huyện Hớn Quản	18.500	12.500	6.000	
	Xã Tân Hưng	18.500	12.500	6.000	
b	Huyện Bù Gia Mập	18.500	12.500	6.000	
	Xã Phú Văn	18.500	12.500	6.000	
c	Huyện Bù Đăng	55.500	37.500	18.000	
	Xã Nghĩa Bình	18.500	12.500	6.000	
	Xã Đồng Nai	18.500	12.500	6.000	
	Xã Đăng Hà	18.500	12.500	6.000	
2	Nâng cao chất lượng, giữ vững tiêu chí sau đạt chuẩn	66.000	56.000	10.000	
2.1	Bổ sung nhiệm vụ cho 10 xã đã đạt chuẩn năm 2021 theo bộ tiêu chí mới	42.000	42.000		
a	Huyện Hớn Quản	8.400	8.400		
	Xã Minh Tâm	4.200	4.200		
	Xã An Phú	4.200	4.200		
b	Huyện Lộc Ninh	8.400	8.400		
	Xã Lộc Khánh	4.200	4.200		
	Xã Lộc Quang	4.200	4.200		
c	Huyện Bù Đốp	4.200	4.200		
	Xã Hưng Phước	4.200	4.200		
d	Huyện Bù Gia Mập	4.200	4.200		
	Xã Phước Minh	4.200	4.200		
e	Huyện Phú Riềng	8.400	8.400		
	Xã Long Tân	4.200	4.200		
	Xã Long Bình	4.200	4.200		
f	Huyện Bù Đăng	8.400	8.400		
	Xã Đường 10	4.200	4.200		
	Xã Thống Nhất	4.200	4.200		
2.2	Nâng cao chất lượng tiêu chí cho 7 xã đã đạt chuẩn năm 2022 và 7 xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2023	14.000	14.000		

Chủ đầu tư các dự án xây dựng nông thôn mới thực hiện theo quy định tại Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025



STT	Danh mục dự án	Tổng số	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024		Chủ đầu tư
			Trong đó:		
			Vốn ngân sách trung ương	Vốn ngân sách địa phương	
a	Huyện Hớn Quản	2.000	2.000		Chủ đầu tư các dự án xây dựng nông thôn mới thực hiện theo quy định tại Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025
	Xã Minh Đức (xã 2022)	1.000	1.000		
	Xã Thanh An (xã 2023)	1.000	1.000		
b	Huyện Lộc Ninh	3.000	3.000		
	Xã Lộc Hòa (xã 2022)	1.000	1.000		
	Xã Lộc Thành (xã 2022)	1.000	1.000		
	Xã Lộc Phú (xã 2023)	1.000	1.000		
c	Huyện Bù Đốp	1.000	1.000		
	Xã Phước Thiện (xã 2022)	1.000	1.000		
d	Huyện Bù Gia Mập	1.000	1.000		
	Xã Đak O (xã 2023)	1.000	1.000		
f	Huyện Phú Riềng	3.000	3.000		
	Xã Long Hà (xã 2022)	1.000	1.000		
	Xã Phú Trung (xã 2023)	1.000	1.000		
	Xã Phước Tân (xã 2023)	1.000	1.000		
g	Huyện Bù Đăng	4.000	4.000		
	Xã Thọ Sơn (xã 2022)	1.000	1.000		
	Xã Đoàn Kết (xã 2022)	1.000	1.000		
	Xã Phước Sơn (xã 2023)	1.000	1.000		
	Xã Đak Nhau (xã 2023)	1.000	1.000		
2.3	Bổ sung nhiệm vụ theo bộ tiêu chí mới cho 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021	10.000		10.000	
a	Huyện Đồng Phú	2.000		2.000	
	Xã Tân Lập	2.000		2.000	
b	Huyện Hớn Quản	2.000		2.000	
	Xã Thanh Bình	2.000		2.000	
c	Huyện Bù Gia Mập	2.000		2.000	
	Xã Đa Kìa	2.000		2.000	
d	Huyện Phú Riềng	2.000		2.000	
	Xã Phú Riềng	2.000		2.000	
e	Huyện Bù Đăng	2.000		2.000	
	Xã Minh Hưng	2.000		2.000	
3	Các xã phấn đấu đạt chuẩn nâng cao năm 2024	49.600		49.600	
a	Huyện Đồng Phú	9.000		9.000	
	Xã Tân Phước	9.000		9.000	
b	Thị xã Chơn Thành	6.800		6.800	
	Xã Nha Bích	6.800		6.800	
c	Huyện Hớn Quản	9.000		9.000	
	Xã Tân Quan	9.000		9.000	

STT	Danh mục dự án	Tổng số	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024		Chủ đầu tư
			Trong đó:		
			Vốn ngân sách trung ương	Vốn ngân sách địa phương	
d	Thị xã Bình Long	6.800		6.800	Chủ đầu tư các dự án xây dựng nông thôn mới thực hiện theo quy định tại Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025
	Xã Thanh Phú	6.800		6.800	
e	Huyện Lộc Ninh	9.000		9.000	
	Xã Lộc Hưng	9.000		9.000	
f	Huyện Phú Riềng	9.000		9.000	
	Xã Bình Tân	9.000		9.000	
4	Các xã kiểu mẫu	15.859		15.859	
a	Huyện Lộc Ninh	9.000		9.000	
	Xã Lộc Thái	9.000		9.000	
b	Thị xã Phước Long	6.859		6.859	
	Xã Phước Tín	6.859		6.859	
5	Nâng số lượng tiêu chí xã về đích năm 2025	2.022	2.022		
a	Huyện Bù Gia Mập	2.022	2.022		
	Xã Bù Gia Mập	2.022	2.022		
<b>III</b>	<b>HUYỆN NÔNG THÔN MỚI</b>	<b>31.238</b>	<b>31.238</b>		
1	Huyện Phú Riềng	31.238	31.238		
<b>IV</b>	<b>HOÀN TRẢ CHO CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI</b>	<b>8.691</b>		<b>8.691</b>	Thực hiện Thông báo kết luận số 261/TB-KTNN ngày 07/7/2023 của Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành IV
1	Hoàn trả vốn đã cấp cho xã ATK (xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh)	1.691		1.691	
2	Hoàn trả vốn đã thưởng công trình phúc lợi (thị xã Bình Long, thị xã Phước Long, huyện Bù Đăng)	7.000		7.000	

